

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (đợt 45) trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021;

Căn cứ Kế hoạch số 6657/KH-UBND ngày 21/7/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;

Theo đề nghị của UBND thành phố Buôn Ma Thuột tại các Tờ trình số: 441, 443, 444, 446/TTr-UBND ngày 14/11/2021, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 229 /TTr-SLĐTBXH ngày 17/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (đợt 45) trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, cụ thể như sau:

1. Tổng số người được hỗ trợ: 43 người (chi tiết như Phụ lục kèm theo).
2. Mức hỗ trợ theo quy định: 10 người được hưởng mức 3.710.000 đồng/người; 33 người được hưởng mức 1.855.000 đồng/người.
3. Hỗ trợ bổ sung cho 15 người lao động đang nuôi 16 con nhỏ dưới 06 tuổi: 16.000.000 đồng (mức hỗ trợ: 1.000.000 đồng/trẻ em).

4. Tổng số tiền hỗ trợ: 114.315.000 đồng (Một trăm mười bốn triệu, ba trăm mười lăm nghìn đồng).

5. Phương thức chi trả: Trả 01 lần cho người lao động.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND thành phố Buôn Ma Thuột:

- Chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác để kịp thời triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện (số thực chi có xác nhận của Kho bạc Nhà nước) cho Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để hỗ trợ; kịp thời báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính) trong trường hợp không bố trí được kinh phí thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trong việc thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg; niêm yết, công khai danh sách các đối tượng được hưởng chế độ; chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện việc chi trả và quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm kiểm tra hồ sơ đề nghị hỗ trợ người lao động; hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19.

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo quy định tại Nghị định số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 126/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg và hướng dẫn việc quyết toán theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KT; Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ng-10b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Hà